ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 324 /UBND-TTTH V/v triển khai thông tư số 28/2014/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông	*Đồng Nai, ngày 14 tháng 1 năm 2015*

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
CÔNG VĂN ĐẾN
Ngày 15/01/15

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông.

Ngày 30/12/2014, Bộ Thông tin và truyền thông có thông tư số 28/2014/TT-BTTTT Quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin (*bản sao gửi đính kèm*). Về việc này, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức, triển khai đến các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh được biết và thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đơn vị báo cáo về UBND tỉnh để được chỉ đạo xử lý kịp thời./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Các Phó Văn phòng UBND tỉnh (A Đức);
- Lưu: VT (TTTH, CNN)

dnh

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG

Nguyễn Minh Đức

Số 2, Nguyễn Văn Trị, P.Thanh Bình, TP.Biên Hòa
TEL: (061)3822501 – FAX: (061)3823854-3824934

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 28 /2014/TT-BTTTT	*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2014*

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
ĐẾN Số: 2224
Ngày: 12/01/15

THÔNG TƯ

Quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 6 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định các yêu cầu, thủ tục về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau (viết tắt bằng tiếng Anh là MRA) về đánh giá sự phù hợp đối với các sản phẩm viễn thông và công nghệ thông tin để phục vụ công tác quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo các quy định hiện hành của Việt Nam.

2. Thông tư này cũng quy định về việc quản lý sau thừa nhận đối với phòng thử nghiệm đã được thừa nhận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các phòng thử nghiệm (của quốc gia khác hay vùng lãnh thổ khác) hoạt động trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin; và các cơ quan đánh giá sự phù hợp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo các quy định hiện hành của Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phòng thử nghiệm (của quốc gia khác, vùng lãnh thổ khác) là tổ chức thực hiện các thao tác kỹ thuật nhằm xác định đặc tính của sản phẩm theo một quy trình nhất định.

2. Thừa nhận phòng thử nghiệm (thừa nhận kết quả thử nghiệm) là việc Bộ Thông tin và Truyền thông chấp nhận kết quả thử nghiệm do phòng thử nghiệm của quốc gia khác, vùng lãnh thổ khác thực hiện. Kết quả thử nghiệm của phòng thử nghiệm được thừa nhận sẽ được chấp nhận để phục vụ hoạt động đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin ở Việt Nam.

3. Bên tham gia MRA là đại diện quốc gia (trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á – ASEAN) hoặc nền kinh tế (trong Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương - APEC) đã trao đổi thư triển khai thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm viễn thông và công nghệ thông tin với Việt Nam.

4. Cơ quan chỉ định (của quốc gia khác, vùng lãnh thổ khác) là tổ chức có thẩm quyền giao quyền cho phòng thử nghiệm thực hiện chức năng thử nghiệm.

5. Cơ quan công nhận (của quốc gia khác, vùng lãnh thổ khác) là tổ chức có thẩm quyền thực hiện công nhận phòng thử nghiệm đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chuẩn về hoạt động thử nghiệm.

Điều 4. Yêu cầu thừa nhận

Để được thừa nhận theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với sản phẩm viễn thông và công nghệ thông tin, phòng thử nghiệm phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

1. Được Bên tham gia MRA chỉ định có đủ năng lực và đề nghị Bộ Thông tin và Truyền thông thừa nhận.

2. Được công nhận tuân thủ tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 – "Yêu cầu chung về năng lực của các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn" với phạm vi phù hợp với phạm vi đề nghị thừa nhận. Trường hợp sử dụng thầu phụ thì nhà thầu phụ cũng phải được Bộ Thông tin và Truyền thông thừa nhận.

3. Phạm vi đăng ký thừa nhận của phòng thử nghiệm phù hợp với phạm vi thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp mà Việt Nam (đại diện là Bộ Thông tin và Truyền thông) và bên tham gia MRA liên quan đã thống nhất.

Điều 5. Hồ sơ đề nghị thừa nhận

1. Bên tham gia MRA gửi 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính đến:

Vụ Khoa học và Công nghệ (Bộ Thông tin và Truyền thông)

Địa chỉ: 18 Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: +84(4)39437328

2. Hồ sơ đăng ký được thừa nhận bao gồm:

a) Văn bản đề nghị thừa nhận của Bên tham gia MRA.

b) Biểu mẫu thông tin về phòng thử nghiệm và phạm vi đề nghị thừa nhận *(Phụ lục I của Thông tư này)*.

c) Bản sao chứng chỉ công nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 kèm theo phạm vi công nhận phù hợp với phạm vi đề nghị thừa nhận.

d) Mẫu kết quả thử nghiệm phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng của Việt Nam.

đ) Quy trình đánh giá được sử dụng để chỉ định phòng thử nghiệm (đối với mỗi Bên tham gia MRA).

Điều 6. Đánh giá hồ sơ đề nghị thừa nhận

1. Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét, đánh giá hồ sơ theo các yêu cầu tại Khoản 1 Điều 5 Thông tư này. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và đúng quy định, Bộ Thông tin và Truyền thông sẽ yêu cầu hoàn chỉnh hồ sơ trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ. Bên tham gia MRA phải hoàn thiện hồ sơ trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc.

2. Trường hợp đáp ứng yêu cầu tại Điều 4 Thông tư này, Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét và ra Quyết định thừa nhận phòng thử nghiệm và gửi đến Bên tham gia MRA trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và đúng quy định *(Phụ lục II của Thông tư này)*.

Điều 7. Thay đổi thông tin về phòng thử nghiệm

1. Trường hợp có sự thay đổi về thông tin phòng thử nghiệm, phạm vi công nhận, phạm vi chỉ định hoặc thông tin có ảnh hưởng đến khả năng tiếp tục tiến hành các hoạt động trong phạm vi được thừa nhận, Bên tham gia MRA phải gửi yêu cầu cập nhật.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông xem xét và ra Quyết định thừa nhận phòng thử nghiệm [illegible] thay đổi thông tin tại Khoản 1 Điều này.

Điều 8. Hủy bỏ hiệu lực thừa nhận

Trong trường hợp phát hiện phòng thử nghiệm không tuân thủ những yêu cầu của Thông tư này hoặc có đề nghị từ Bên tham gia MRA, Bộ Thông tin và Truyền thông ra Quyết định hủy bỏ hiệu lực thừa nhận *(Phụ lục III của Thông tư này)*.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan

1. Vụ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Bên tham gia MRA liên quan tổ chức hướng dẫn thực hiện Thông tư này.

b) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm thông tin cập nhật Danh sách các phòng thử nghiệm được thừa nhận trên cổng thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông.

c) Tổ chức xem xét, trình Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt để cập nhật, bổ sung Danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia có liên quan đến các Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau đối với sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo các quy định hiện hành; thông báo đến các Bên tham gia MRA có liên quan.

2. Các tổ chức đánh giá sự phù hợp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông phối hợp hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.

3. Các phòng thử nghiệm được thừa nhận có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Thông tư này, các quy định về thừa nhận lẫn nhau liên quan; và phải chịu sự kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp cần thiết.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 02 năm 2015.

2. Bãi bỏ Quyết định số 172/2003/QĐ-BBCVT ngày 30 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính, Viễn thông (nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) quy định về việc thừa nhận các phòng thử nghiệm đã được các Bên tham gia thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá hợp chuẩn thiết bị viễn thông với Việt Nam chỉ định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông (Vụ Khoa học và Công nghệ) để kịp thời giải quyết.

4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Đơn vị chuyên trách CNTT các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ TT&TT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, cổng thông tin điện tử của Bộ;
- Lưu: VT, KHCN (5).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Bắc Son

Phụ lục I

(ban hành kèm theo Thông tư số 27/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

Laboratory Designation Form to
Ministry of Information and Communications (MIC)

(Biểu mẫu chỉ định phòng thử nghiệm gửi Bộ Thông tin và Truyền thông)

Designating Authority Identification (Thông tin cơ quan chỉ định)	
Name of the Designating Authority (Tên cơ quan chỉ định):	
Address (Địa chỉ):	
Contact Name (Người đại diện):	
Address (If different from above) (Địa chỉ):	
Designation for (Chỉ định cho):	
Date of Designation (Ngày chỉ định):	
Testing Laboratory Identification (Thông tin phòng thử nghiệm)	
Lab Identifier (Mã phòng thử nghiệm):	
Name of Lab (Tên phòng thử nghiệm):	
Lab Contact Person (Người đại diện):	
Phone, Fax and Email (Điện thoại, fax, email):	
Mailing Address (Địa chỉ gửi thư):	
Physical address of the Lab (Địa chỉ chính thức): (if different)	
Web address (Trang web):	
Accredition Information (Thông tin công nhận)	
Name of Accredition Body (Tên cơ quan công nhận):	
Accredition standard (Tiêu chuẩn được công nhận):	
Expiration date (Thời hạn công nhận):	
Recognition scope requested (Phạm vi đề nghị thừa nhận):	

Phụ lục II

(ban hành kèm theo Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-BTTTT	*Hà Nội, ngày tháng năm 20..*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thừa nhận phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2007/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số /2014/TT-BTTTT ngày /12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thừa nhận phòng thử nghiệm:

(tên Phòng thử nghiệm) – (mã phòng thử nghiệm – nếu có)

(Địa chỉ)

(đã được *(Cơ quan chỉ định)* chỉ định và đề nghị thừa nhận) đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo Thông tư số /2014/TT-BTTTT với phạm vi thừa nhận kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tuân thủ quy định tại Thông tư số /2014/TT-BTTTT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực đến ngày *(thời hạn chỉ định hoặc thời hạn công nhận, chọn thời hạn đến trước)*.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.

PHẠM VI ĐƯỢC THỪA NHẬN

(kèm theo Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày tháng năm 20..
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Thông tin về Phòng thử nghiệm:

Tên: *(tên phòng thử nghiệm)*
Địa chỉ: *(địa chỉ)*
Người liên lạc: *(tên người liên lạc)*
Điện thoại: *(điện thoại)*
Email: *(địa chỉ email)*

2. Phạm vi được thừa nhận

TT	***Tên sản phẩm***	***Quy định kỹ thuật***
1	…	…

Phụ lục III

(ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2014/TT-BTTTT ngày 31 /12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /QĐ-BTTTT	*Hà Nội, ngày tháng năm 20..*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy bỏ hiệu lực thừa nhận đối với phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2007/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số /2014/TT-BTTTT ngày /12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thoả thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ hiệu lực thừa nhận đối với phòng thử nghiệm:

(tên Phòng thử nghiệm) – (mã phòng thử nghiệm – nếu có)

(Địa chỉ)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày / /20.. của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thừa nhận phòng thử nghiệm.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để th/h);
- Lưu: VT, KHCN.